TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2020/QĐST-DS
Ngày: 17-12-2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Phong.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thu Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Thu T; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15-6-2020 và tại phiên họp sơ thẩm, bà Trần Thị Thu T trình bày: Bà và ông Võ Ngọc S, sinh năm 1988 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 29-9-2015. Trong quá trình chung sống, giữa bà và ông S có xảy ra mâu thuẫn nên từ tháng 9-2016 ông S bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Từ đó đến nay, bà và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của ông S. Nay, để có căn cứ ly hôn với ông S nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Võ Ngọc S mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên họp:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Thu T. Tuyên bố ông Võ Ngọc S, sinh năm 1988; nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mất tích. Bà T phải chịu chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Trần Thị Thu T và ông Võ Ngọc S tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 29-9-2015 nên quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông S là hợp pháp. Do đó, bà T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Ngọc S mất tích theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Võ Ngọc S có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức thụ lý, giải quyết việc dân sự về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo đơn yêu cầu của bà T là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời trình bày của bà Trần Thị Thu T và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ông Võ Ngọc S đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi từ tháng 9-2016 đến nay. Mặc dù bà T và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm; đồng thời, ngày 07-01-2020 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức cũng đã có quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông S nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về việc ông S còn sống hay đã chết.

[2.2] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Trần Thị Thu T, ngày 15-7-2020 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Võ Ngọc S. Thông báo nêu trên đã được đăng trên báo nhân dân trong 03 số liên tiếp từ số 23667 đến số 23669 trong các ngày 07, 08 và 09-8-2020, đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và được phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp kể từ ngày 08 đến ngày 10-8-2020.

[2.3] Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Võ Ngọc S còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, việc bà Trần Thị Thu T yêu cầu tuyên bố ông Võ Ngọc S mất tích là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông Võ Ngọc S: Bà Trần Thị Thu T không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông Võ Ngọc S nên Tòa án không giải quyết.

[2.5] Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị Thu T phải chịu 3.900.000đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Bà T đã nộp và đã chi phí xong.

[2.6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Thu T phải chịu 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp.

[2.7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên họp là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 144, 149, 370, 371, 372, 387 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Trần Thị Thu T. Tuyên bố: Ông Võ Ngọc S, sinh năm 1988; nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mất tích.

- Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị Thu T phải chịu 3.900.000đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Bà T đã nộp và đã chi xong.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Thu T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005753 ngày 19-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Trần Thị Thu T có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Phong